NÔNG THÔN THÁI BÌNH

Sáng, xanh, sạch

KỲ 2: CHUYỂN BIẾN TRONG NHẬN THỨC VÀ HÀNH ĐỘNG

Trước tình trạng ô nhiễm môi trường khu vực nông thôn, Thái Bình đã có nhiều cơ chế, chính sách nhằm bảo đảm cho nông thôn phát triển bền vững.

Tổ thu gom rác thải thị trấn Quỳnh Côi (Quỳnh Phụ) hoạt động hiệu quả.

Cú hích cơ chế

Để "gỡ rối" cho bài toán rác thải sinh hoạt tại khu vực nông thôn, những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản về quy hoạch mạng lưới xử lý và chôn lấp rác thải tại các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh; quy định về khu xử lý, lựa chọn công nghệ lò đốt kết hợp với chôn lấp hoặc ủ phân vi sinh kết hợp chôn lấp; cơ chế, chính sách hỗ trợ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, giai đoạn đến năm 2020; quy định mức thu phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh... Đây là tín hiệu đáng mừng để bắt đầu xây dựng hệ thống thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn bài bản, đồng bộ, bảo đảm xử lý triệt để, tái chế, tái sử dụng chất thải, hạn chế chôn lấp, nâng cao hiệu quả công tác xử lý rác thải sinh hoạt. Phấn đấu đến năm 2020, 100% chất thải rắn đô thị, 95% chất thải rắn nông thôn được thu gom, xử lý đúng quy định.

Ông Hoàng Văn Ngoạn, Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường (Sở Tài nguyên và Môi trường) cho biết: Những năm qua, công tác bảo vệ môi trường (BVMT) luôn được tỉnh quan tâm thực hiện. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương thực hiện tốt công tác BVMT. Sự nhất quán trong chủ trương thực hiện đã góp phần đưa công tác này đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận. 5 năm qua, các sở, ngành chức năng của tỉnh đã tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh quyết định hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường gần 85,4 tỷ đồng xây dựng các khu xử lý rác thải gắn với xây dựng NTM. Toàn tỉnh có trên 82 lò đốt rác được đầu tư xây dựng và hoàn thành, đi vào vận hành xử lý rác thải sinh hoạt cho 108 xã, thị trấn. Hầu hết các lò đốt hoạt động hiệu quả, xử lý cơ bản lượng rác thải phát sinh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tiết kiệm diện tích đất so với khu xử lý theo công nghệ chôn lấp hoặc ủ vi sinh kết hợp chôn lấp. Thực hiện Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 10/9/2014 của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Bình, giai đoạn đến hết năm 2020, 3 năm (2015 - 2017), UBND tỉnh đã bố trí trên 53,4 tỷ đồng hỗ trợ thu gom rác thải; gần 60,8 tỷ đồng hỗ trợ xây dựng, mua sắm thiết bị và trên 17 tỷ đồng hỗ trợ xử lý rác thải sinh hoạt...

Lan tỏa Công điện số 17/CĐ-UBND

Trước bức xúc của người dân về tình trạng ô nhiễm môi trường từ các bãi rác tự phát nằm trong khu dân cư, ngày 13/12/2016, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công điện số 17/CĐ-UBND về việc xử lý rác thải sinh hoạt, vệ sinh môi trường. Chỉ sau 1 tuần, 100% các huyện, thành phố đã tổ chức họp triển khai thực hiện; huy động lực lượng vũ trang, công an, các tổ chức hội, đoàn thể, học sinh, sinh viên ra quân tổng vệ sinh môi trường đường làng, ngõ xóm. Trực tiếp đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách ngành thường xuyên đi kiểm tra việc thực hiện Công điện số 17 tại các địa phương, đơn vị. Với sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, 100% các bãi rác thải tự phát, bãi rác thải khu vực giáp ranh các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã được thu gom, trám lấp. Từ đó đến nay, các huyện, thành phố đều báo cáo tình hình thực hiện Công điện số 17 về Sở Tài nguyên và Môi trường. Bên cạnh đó, Chi cục Bảo vệ môi trường thường xuyên tổ chức kiểm tra việc chấp hành Công điện số 17 tại các địa phương.

Phó Chủ tịch UBND huyện Thái Thụy Bùi Đức Hoàng cho biết: Thực hiện Công điện số 17 về việc xử lý rác thải sinh hoạt, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, công sở, trường học, các xã, thị trấn, khu dân cư trên địa bàn đồng loạt tổ chức thu gom, dọn dẹp rác thải sinh hoạt, rác thải xây dựng, vệ sinh cống rãnh, tập kết đúng nơi quy định, đồng thời xử lý và làm sạch cỏ các tuyến đường chính và khu dân cư. Tổ chức thu gom, xử lý rác thải, trám lấp các bãi rác tự phát, trục vớt rác thải tại các lòng sông, mương thoát nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về BVMT, nâng cao ý thức trách nhiệm của nhân dân trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường. 100% các xã, thị trấn huy động từ 250 - 300 người ra quân thu gom, xử lý rác thải; đồng thời lấy ngày 24 hàng tháng là ngày toàn dân ra quân vệ sinh môi trường. Sau hai tuần thực hiện Công điện số 17, toàn huyện đã tổ chức trám lấp gần 60 bãi rác tự phát tại các thôn, thu gom từ 1,5 - 2 tấn rác/xã, góp phần tạo chuyển biến trong nhận thức của nhân dân, cộng đồng về ý thức BVMT.

Khu vực tập kết rác thải sinh hoạt xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình nằm ngay trên trục đường giao thông tuyến tránh S1, từ nhiều năm nay đã trở thành điểm đen về ô nhiễm môi trường do ý thức của người dân cũng như người thu gom rác không đưa rác vào đúng nơi quy định mà tập kết ngay cạnh đường tiềm ẩn nhiều nguy cơ về an toàn giao thông. Thực hiện Công điện số 17 của Chủ tịch UBND tỉnh, cán bộ, nhân dân xã Đông Hòa đã đồng loạt ra quân tổng vệ sinh môi trường trên địa bàn xã và tổ chức thu gom, tập kết rác thải về đúng điểm quy định, vây rào chắn hai bên và căng biển tuyên truyền người dân nâng cao ý thức BVMT, đổ rác đúng nơi quy định. Ông Hà Quý Phi, Chủ tịch UBND xã cho biết: Cùng với việc ra quân dọn vệ sinh môi trường, UBND xã tăng cường tuyên truyền, nhắc nhở, kiểm tra các các hộ kinh doanh buôn bán không lấn chiếm vỉa hè, lòng, lề đường và không xả rác ra đường. Nhắc nhở nhân dân trên địa bàn giữ gìn vệ sinh môi trường trong nhà, ngoài ngõ bảo đảm sạch sẽ, duy trì đường thông, hè thoáng, tạo cảnh quan đô thị xanh, sạch, đẹp.

Ông Trần Ngọc Tuấn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

Từ cơ chế hỗ trợ của tỉnh, các địa phương đã sử dụng công nghệ lò đốt để xử lý rác thải, đây được coi là một trong những giải pháp tốt nhất, hiệu quả, giúp giải quyết triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường từ rác thải, đồng thời giảm thể tích, khối lượng rác, tiết kiệm đất so với quy hoạch bãi chôn lấp.

Ông Vũ Văn Cường, Chủ tịch UBND xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy

Với sự hỗ trợ kinh phí của tỉnh và nguồn vốn của địa phương, 3 xã: Thụy Xuyên, Thái Tân và Mỹ Lộc đã đầu tư lò đốt rác thải sinh hoạt theo mô hình liên kết, đặt tại xã Thái Xuyên, với diện tích 1,1ha. Công suất 700 - 1.000kg rác/giờ, lò đốt mỗi ngày xử lý 12 - 15m^3 rác thải của cả 3 xã. Từ ngày lò đốt rác đi vào hoạt động, việc bảo đảm vệ sinh môi trường của các xã có nhiều đổi thay đáng kể. Toàn xã không có bãi rác thải tự phát, ý thức của người dân trong việc BVMT được nâng cao, 100% rác thải sinh hoạt phát sinh được xử lý đúng quy định.

Ông Nguyễn Quốc Hiệu, cán bộ địa chính môi trường xã Minh Khai, huyện Hưng Hà

Những năm gần đây, công tác thu gom, xử lý rác thải được địa phương quan tâm và triển khai có hiệu quả. Hàng năm, UBND xã đều triển khai đề án thu gom, xử lý rác thải và thống nhất mức phí thu gom rác thải sinh hoạt của người dân. 96% số hộ đóng phí thu gom rác thải sinh hoạt từ 10.000 - 15.000 đồng/hộ/tháng. Người dân bỏ rác đúng giờ, đúng nơi quy định; 7/7 tổ thu gom rác thải hoạt động hiệu quả, thu gom rác 3 buổi/tuần về nơi xử lý rác thải tập trung theo công nghệ lò đốt.

(còn nữa)

MINH NGUYỆT

HƯNG HÀ

Đẩy mạnh phát triển vùng sản xuất hàng hóa

Nhằm thúc đẩy tăng trưởng nông nghiệp của địa phương, thời gian qua huyện Hưng Hà đã tích cực thực hiện các giải pháp phát triển các vùng sản xuất hàng hóa nông sản đem lại hiệu quả kinh tế cao cho người nông dân.

Theo ông Phạm Văn Bình, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện: Huyện Hưng Hà đã lãnh đạo, chỉ đạo các địa phương trong huyện tiến hành dồn điền đổi thửa, quy hoạch, quy vùng sản xuất theo tiêu chí nông thôn mới. Đến nay, huyện đã quy hoạch được vùng trồng cây ăn quả, vùng chăn nuôi tập trung, quy hoạch điểm nuôi thủy sản và các vùng quy hoạch hai vụ trồng lúa, một vụ trồng màu. Cùng với đó, huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và thực hiện nhiều cơ chế khuyến khích phát triển sản xuất. Đặc biệt, địa phương chỉ đạo sát sao, đôn đốc các HTX SXKD DVNN tổ chức liên kết sản xuất nhằm nâng cao giá trị nông sản cho người nông dân. Hiện nay, toàn huyện có 36/36 HTX có mô hình liên kết sản xuất, trong đó đáng chú ý là có 9 xã liên kết trồng lúa hai vụ với diện tích 681ha và 18 xã trồng rau củ, quả, hoa màu với diện tích 2.300ha. Các địa phương đã liên kết sản xuất, ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm thường xuyên với 12 doanh nghiệp có uy tín để tiêu thụ sản phẩm nông sản cho nông dân.

Ông Đinh Văn Sâm, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Dân Chủ chia sẻ: Để quy hoạch được vùng sản xuất, HTX đã tham mưu với chính quyền xã xây dựng kế hoạch, vận động nông dân chuyển đổi giống lúa dài ngày sang cấy lúa ngắn ngày. Đặc biệt, xã đã quy hoạch vùng sản xuất theo quy mô cánh đồng mẫu trồng ngô ngọt, bí xuất khẩu, đồng thời thực hiện liên kết 4 nhà, ký hợp đồng với doanh nghiệp bao tiêu nông sản cho nông dân. Nhờ đó, hiệu quả kinh tế đem lại cao, giúp nông dân yên tâm sản xuất. Theo ông Trần Minh Chiêu, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Điệp Nông: Từ việc liên kết sản xuất, nông dân đã chủ động được sản xuất, chủ động được giá cả. Nhờ đó, giá trị sản xuất đạt gấp 1 - 1,5 lần so với sản xuất trước kia. Không chỉ riêng các mô hình ở xã Điệp Nông, Dân Chủ mang lại hiệu quả kinh tế cao mà các địa phương khác trong huyện Hưng Hà cũng đã nhân rộng nhiều mô hình sản xuất hiệu quả. Điển hình như: mô hình trồng cây hòe của gia đình ông Bùi Quốc Sự, xã Hồng Minh cho thu nhập gần 1 tỷ đồng/năm; mô hình trồng cây ăn quả trên đất bãi của ông Bùi Đình Hiếu, xã Hồng An cho thu nhập bình quân 400 - 450 triệu đồng/năm...

Nhờ thực hiện nhiều giải pháp đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, đến nay huyện Hưng Hà đã từng bước hình thành các vùng sản xuất mang tính hàng hóa như: vùng trồng cây ăn quả xã Hồng An có diện tích trên 140ha; vùng liên kết bao tiêu sản phẩm trồng bí của xã Dân Chủ diện tích 70ha; vùng trồng ngô ngọt, bắp cải diện tích 50 - 80ha của xã Điệp Nông; vùng trồng cây dược liệu diện tích 70ha của xã Thống Nhất... Bên cạnh đó, toàn huyện có 176 trang trại, trên 2.000 gia trại, trong đó 81 trang trại được UBND huyện thẩm định và cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại. Trên địa bàn huyện còn có 7 điểm nuôi trồng thủy sản với diện tích 150ha và 86 lồng cá nuôi trên sông tại các xã như Điệp Nông, Độc Lập, Hồng Minh, Tân Hòa... Những kết quả sản xuất nông nghiệp thời gian qua đã góp phần đưa tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành Nông nghiệp của huyện Hưng Hà từ năm 2015 đến nay ước đạt bình quân 3,18%/năm.

Ông Phạm Văn Bình, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện cho biết thêm: Phát huy những kết quả đạt được, chúng tôi đã đề xuất một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới để tham mưu với huyện lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất hàng hóa. Theo đó, tiếp tục tập trung chỉ đạo vùng chuyên canh rau màu ở các địa phương trong huyện đã có thế mạnh. Mở rộng diện tích cây vụ hè, nhất là trồng cây dưa lê siêu ngọt trên đất hai vụ lúa, phấn đấu đến năm 2020 đạt 500 - 700ha. Đẩy mạnh nâng cao năng suất và mở rộng liên kết tiêu thụ sản phẩm nông sản cho nông dân. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền về phát triển nông nghiệp. Quan tâm, chú trọng công tác tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân về chủ trương, đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp, tích tụ ruộng đất. Vận động nông dân tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tiếp thu khoa học kỹ thuật nâng cao năng suất cũng như giá trị sản xuất. Tiếp tục rà soát điều chỉnh quy hoạch tổng thể ngành Nông nghiệp toàn huyện gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới, tăng cường đưa công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, bảo đảm an toàn dịch bệnh, vệ sinh môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm. Ngoài ra, cần thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ, nâng cao tỷ lệ cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Nâng cao vai trò của các HTX SXKD DVNN, có chính sách khuyến khích hình thức liên doanh, liên kết bao tiêu sản phẩm, nâng cao giá trị sản xuất cho người nông dân. Từ đó góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển sản xuất nông nghiệp nói riêng, phát triển kinh tế - xã hội nói chung của địa phương.

MAI THƯ

Trồng cây màu vụ đông tại xã Canh Tân (Hưng Hà).

Đưa nghề may về quê

Công ty TNHH Dệt may Trường Sơn Thịnh (xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình) tạo việc làm cho nhiều lao động nông thôn.

Là Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh, nhiều năm nay, ông Vũ Duy Hân, Giám đốc Công ty TNHH Dệt may Trường Sơn Thịnh (xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình) tích cực đưa nghề may về nông thôn, tạo việc làm cho nhiều lao động.

Chia sẻ về hành trình tìm nghề cho nông dân, ông Hân cho biết: Quê tôi ở xã Đông Hòa diện tích đất nông nghiệp ít. Ngoài cấy hai vụ lúa, người dân chủ yếu trồng quất cảnh, làm các nghề mộc, nề, dệt bao manh đay... Nhiều lao động phải đi làm ăn xa, cuộc sống còn rất nhiều khó khăn. Xuất thân là nông dân, người lính, là đảng viên nên sau khi rời quân ngũ trở về quê hương tôi rất trăn trở muốn đầu tư một công việc ổn định, tạo việc làm cho gia đình mình và những người nông dân. Năm 2004, tôi thành lập Công ty TNHH Dệt may Trường Sơn Thịnh. Vượt qua bộn bề khó khăn lúc ban đầu, bản thân tôi vừa tìm mọi cách huy động vốn vừa tích cực học hỏi, tích lũy kinh nghiệm về nghề may, kỹ năng quản lý nhân sự, quản trị doanh nghiệp, tìm kiếm khách hàng. Để giải quyết bài toán về lao động, ngay từ khi thành lập doanh nghiệp, tôi phối hợp với các cấp hội nông dân mở các lớp dạy nghề may cho nông dân, mỗi lớp học trong ba tháng với đầy đủ máy móc thiết bị, đội ngũ giáo viên hướng dẫn tận tình. Nông dân học nghề xong được cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ. Quá trình học nghề, Công ty phụ cấp cho người lao động bữa cơm ca. Khi họ sử dụng thành thạo máy may công nghiệp, ổn định tay nghề và hiểu các quy định về vệ sinh an toàn lao động, Công ty ký hợp đồng tuyển dụng người lao động vào làm việc và được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật.

Sau 14 năm gây dựng cơ nghiệp, giúp những người nông dân trở thành công nhân, Công ty TNHH Dệt may Trường Sơn Thịnh có sự phát triển vượt bậc. Từ chỗ thiết bị máy móc đơn sơ với 30 người làm việc may gia công các sản phẩm, đến nay Công ty mở rộng quy mô sản xuất, xây dựng hai nhà máy tại xã Đông Hòa (thành phố Thái Bình) và tại cụm công nghiệp Mê Linh (xã Mê Linh, huyện Đông Hưng). Ông Hân luôn nỗ lực học hỏi những kinh nghiệm quản lý của các doanh nhân thành đạt, gần gũi, động viên người lao động không ngừng phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Công ty đầu tư nhiều trang thiết bị máy móc hiện đại vào sản xuất, đáp ứng yêu cầu khắt khe của những khách hàng khó tính nhất. Sản phẩm của Công ty chủ yếu là áo jacket, trong đó 80% sản phẩm xuất trực tiếp ra nước ngoài, 20% gia công cho các đơn vị. Do bảo đảm chất lượng sản phẩm, thời gian giao hàng nên ngày càng có nhiều khách hàng nước ngoài tìm đến ký hợp đồng với doanh nghiệp. Sản phẩm của Công ty hiện nay xuất đi Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan và các nước châu Âu. Trung bình mỗi tháng, Công ty xuất xưởng 33.000 - 35.000 sản phẩm. Dự kiến doanh thu năm 2018 đạt từ 50 - 60 tỷ đồng. Hiện nay, Công ty TNHH Dệt may Trường Sơn Thịnh đang tạo việc làm cho 700 lao động với mức thu nhập ổn định 5 - 6 triệu đồng/người/tháng. Nhiều lao động 50 - 60 tuổi vẫn được doanh nghiệp nhận vào làm việc với mức thu nhập 4,5 triệu đồng/người/tháng. Cùng với đó, Công ty bảo đảm đầy đủ chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho cán bộ, công nhân viên, người lao động; thực hiện chế độ khuyến khích cho người lao động như: thưởng chuyên cần, thưởng theo phần trăm mức lương khoán theo tháng, thưởng tăng ca, tăng giờ, thưởng tết, hỗ trợ tháng lương thứ 13, bảo đảm chế độ các ngày lễ, tết trong năm, hỗ trợ cho công nhân khuyết tật làm việc tại doanh nghiệp từ 100.000 - 200.000 đồng/người/ tháng. Chị Phạm Thị Hơn, xã Tây Đô (Hưng Hà) cho biết: Tôi vào làm việc tại Công ty từ những ngày đầu doanh nghiệp đưa nhà máy may ở xã Mê Linh đi vào sản xuất. Môi trường làm việc ở đây rất tốt, mọi chế độ cho người lao động được bảo đảm. Thuận lợi nhất là chúng tôi được đi làm gần nhà với mức thu nhập gấp nhiều lần so với làm nông nghiệp, cuộc sống gia đình nhờ vậy ổn định hơn.

Thời gian tới, Công ty TNHH Dệt may Trường Sơn Thịnh tiếp tục đầu tư giai đoạn 2, xây thêm 1 nhà máy may ở xã Mê Linh, mở rộng quy mô sản xuất, nâng tổng số lao động lên 1.000 người. Bà Bùi Thị Nga, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh cho biết: Ông Vũ Duy Hân là một Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh năng động, nhiệt tình, hết lòng vì hội viên. Ông đã giúp hàng trăm nông dân trở thành những công nhân có việc làm và thu nhập ổn định. Doanh nghiệp cũng phối hợp tích cực với tổ chức hội tham gia các hoạt động nhân đạo từ thiện, giúp đỡ hội viên, nông dân, công nhân có hoàn cảnh khó khăn, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội trên địa bàn.

MẠNH CƯỜNG